# BẢN ĐỒ KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2021

## HUYỆN THAN UYÊN - TỈNH LAI CHÂU

HUYỆN TÂN UYÊN

HUYỆN TÂN UYÊN

TỈNH LÀO CAI

TỈNH SƠN LA

TỈNH YÊN BÁI

TỈNH YÊN BÁI

TỈNH SƠN LA

TỈNH SƠN LA

TỈNH YÊN BÁI

Đi huyện Tân Uyên

Đi tỉnh Lào Cai

Đi tỉnh Sơn La

Đi tỉnh Yên Bái

Đi tỉnh Sơn La

XÃ MƯỜNG MÍT

XÃ PHA MU

XÃ TÀ HỪA

XÃ TÀ GIA

XÃ MƯỜNG KIM

XÃ KHOEN ON

XÃ TÀ MUNG

XÃ PHÚC THAN

XÃ HƯƠNG THAN

TT. TRẤN THAN UYÊN

XÃ MƯỜNG CANG

XÃ HUA NÀ

HỒ THỦY ĐIỆN BẢN CHÁT

Thủy điện Bản Chát

## CHÚ DẪN

| TÊN KÝ HIỆU | HIỆN TRẠNG | QUY HOẠCH |
|---|---|---|
| Đất chuyên trồng lúa nước | LUC | MÃ HT LUC |
| Đất trồng lúa nước còn lại | LUK | MÃ HT LUK |
| Đất trồng cây hàng năm khác | HNK | MÃ HT HNK |
| Đất trồng cây lâu năm | CLN | MÃ HT CLN |
| Đất có rừng phòng hộ là rừng tự nhiên | RPN | MÃ HT RPN |
| Đất có rừng phòng hộ là rừng trồng | RPT | MÃ HT RPT |
| Đất đang được sử dụng để phát triển rừng phòng hộ | RPM | MÃ HT RPM |
| Đất có rừng sản xuất là rừng tự nhiên | RSN | MÃ HT RSN |
| Đất có rừng sản xuất là rừng trồng | RST | MÃ HT RST |
| Đất đang được sử dụng để phát triển rừng sản xuất | RSM | MÃ HT RSM |
| Đất nuôi trồng thủy sản | NTS | MÃ HT NTS |
| Đất nông nghiệp khác | NKH | MÃ HT NKH |
| Đất quốc phòng | CQP | MÃ HT CQP |
| Đất an ninh | CAN | MÃ HT CAN |
| Đất cụm công nghiệp | | MÃ HT SKN |
| Đất thương mại dịch vụ | TMD | MÃ HT TMD |
| Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp | SKC | MÃ HT SKC |
| Đất giao thông | DGT | MÃ HT DGT |
| Đất thủy lợi | DTL | MÃ HT DTL |
| Đất xây dựng cơ sở văn hóa | DVH | MÃ HT DVH |
| Đất xây dựng cơ sở y tế | DYT | MÃ HT DYT |
| Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo | DGD | MÃ HT DGD |
| Đất xây dựng cơ sở thể dục thể thao | DTT | MÃ HT DTT |
| Đất có di tích lịch sử - văn hóa | DDT | MÃ HT DDT |

| TÊN KÝ HIỆU | HIỆN TRẠNG | QUY HOẠCH |
|---|---|---|
| Đất danh lam thắng cảnh | DDL | MÃ HT DDL |
| Đất bãi thải, xử lý chất thải | DRA | MÃ HT DRA |
| Đất ở tại nông thôn | OCT | MÃ HT OCT |
| Đất ở tại đô thị | ODT | MÃ HT ODT |
| Đất xây dựng trụ sở cơ quan | TSC | MÃ HT TSC |
| Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp | DTS | MÃ HT DTS |
| Đất công trình bưu chính viễn thông | DBV | MÃ HT DBV |
| Đất chợ | DCH | MÃ HT DCH |
| Đất công trình năng lượng | DNL | MÃ HT DNL |
| Đất nghĩa trang, nghĩa địa | NTD | MÃ HT NTD |
| Đất sản xuất vật liệu xây dựng | SKX | MÃ HT SKX |
| Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản | DKS | MÃ HT DKS |
| Đất khu vui chơi, giải trí công cộng | DKV | MÃ HT DKV |
| Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối | SON | |
| Đất có mặt nước chuyên dùng | MNC | MÃ HT MNC |
| Đất chưa sử dụng | CSD | |

| TÊN KÝ HIỆU | HIỆN TRẠNG | QUY HOẠCH |
|---|---|---|
| **Địa giới, ranh giới** | | |
| Địa giới hành chính cấp tỉnh xác định | | |
| Địa giới hành chính cấp huyện xác định | | |
| Địa giới hành chính cấp xã xác định | | |
| Ranh giới khoanh đất | | |
| Đường điện | | |

| TÊN KÝ HIỆU | HIỆN TRẠNG | QUY HOẠCH |
|---|---|---|
| **Giao thông và các đối tượng liên quan** | | |
| Quốc lộ | | |
| Đường tỉnh | | |
| Đường liên xã | | |
| Đường liên bản | | |
| Cầu bê tông | | |
| Cầu treo | | |
| **Thủy hệ và các đối tượng liên quan** | | |
| Sông, suối, hồ, ao | | |
| Kênh, mương | | |
| Kè | | |
| **Đối tượng kinh tế, văn hóa, xã hội** | | |
| Trụ sở UBND cấp huyện | | |
| Trụ sở UBND cấp xã | | |
| Sân vận động | | |
| Trường học | | |
| Bệnh viện, trạm y tế | | |
| Bưu điện | | |
| **Địa hình** | | |
| Đỉnh độ cơ bản | | |
| Đỉnh độ cái và ghi chú độ cao đỉnh đó | | |
| Điểm độ cao, ghi chú độ cao | | |
| Khoanh đất thực hiện trong năm kế hoạch sử dụng đất | | |
| Năm: - Năm kế hoạch | | |
| DT-Diện tích thực hiện trong năm kế hoạch | | |

**DIỆN TÍCH, CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2021**

Tổng diện tích tự nhiên 79.227,31 ha

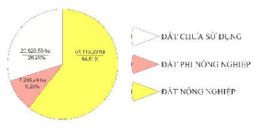


| ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU | SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LAI CHÂU | ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN | CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ TƯ VẤN VIỆT KHÔI |
|---|---|---|---|
| *Lai Châu, ngày ..... tháng ..... năm 202...* | *Lai Châu, ngày ..... tháng ..... năm 202...* | *Than Uyên, ngày ..... tháng ..... năm 202...* | *Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm 202...* |

**NGUỒN TÀI LIỆU**

- Bản đồ hiện trạng sử dụng đất huyện Than Uyên năm 2020;
- Bản đồ quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 huyện Than Uyên;
- Trích đo các công trình trên địa bàn huyện Than Uyên năm 2021.

**TỶ LỆ 1:25000**

**ĐƠN VỊ XÂY DỰNG**

Công ty Cổ phần Đầu tư và Tư vấn Việt Khôi